

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TIẾNG ANH THEO HƯỚNG TIẾP CẬN DẠY HỌC TÍCH HỢP CHO HỌC VIÊN CÁC NHÀ TRƯỜNG TRONG QUÂN ĐỘI

Nguyễn Hoàng Long, Nguyễn Đoàn Nguyên Chương
Trường Đại học Nguyễn Huệ

Tóm tắt: Bài viết tập trung làm rõ yêu cầu phát triển năng lực tiếng Anh cho học viên các nhà trường trong Quân đội theo hướng tiếp cận dạy học tích hợp trong bối cảnh hội nhập quốc tế và đổi mới giáo dục quân sự. Trên cơ sở phân tích một số khái niệm cơ bản như năng lực tiếng Anh, dạy học tích hợp và giáo dục đại học theo định hướng phát triển năng lực, bài viết xác định cấu trúc năng lực tiếng Anh của người học qua bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Từ đó, bài viết chỉ ra ý nghĩa của dạy học tích hợp trong việc gắn kết giữa ngôn ngữ với nội dung chuyên ngành quân sự, phát triển đồng thời năng lực ngôn ngữ, năng lực nghề nghiệp và các kỹ năng mềm cần thiết. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp chủ yếu như đổi mới chương trình đào tạo theo hướng tích hợp nội dung ngôn ngữ và chuyên ngành, đổi mới phương pháp dạy học phát huy tính tích cực của học viên, tăng cường xây dựng môi trường học tập tích hợp gắn với công nghệ, và đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực, qua đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội hiện đại.

Từ khoá: Năng lực tiếng Anh, dạy học tích hợp, học viên các nhà trường Quân đội.

DEVELOPING ENGLISH LANGUAGE COMPETENCE THROUGH AN INTEGRATED TEACHING APPROACH FOR STUDENTS IN MILITARY SCHOOLS

Abstract: This article clarifies the requirements for developing English language competence among students in military schools through an integrated teaching approach in the context of international integration and educational reform in the military sector. Based on an analysis of several key concepts such as English language competence, integrated teaching, and higher education oriented toward competence development, the article identifies the structure of learners' English competence through the four skills of listening, speaking, reading, and writing according to the Vietnamese six-level foreign language proficiency framework. On that basis, the article highlights the significance of integrated teaching in connecting language learning with military-specific professional content, thereby simultaneously developing language competence, professional competence, and essential soft skills. Accordingly, the article proposes several key solutions, such as innovating training programs toward integrating language and professional content, renewing teaching methods to promote students' active engagement, strengthening an integrated learning environment associated with technology, and reforming assessment and evaluation toward competence development. These measures contribute to improving training quality and meeting the requirements of building a modern military.

Keywords: English language competence; integrated teaching; students in military schools.

Nhận bài: 05/03/2026

Phản biện: 26/03/2026

Duyệt đăng: 29/03/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, năng lực tiếng Anh đã trở thành một yêu cầu thiết yếu đối với nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là học viên các nhà trường trong Quân đội. Tiếng Anh không chỉ đóng vai trò là công cụ giao tiếp mà còn là phương tiện quan trọng giúp người học tiếp cận tri thức quân sự hiện đại, khai thác tài liệu chuyên ngành, cập nhật công nghệ quốc phòng và các phương thức huấn luyện tiên tiến trên thế giới. Do đó, phát triển năng lực tiếng Anh cho học viên không chỉ dừng lại ở việc nâng cao trình độ ngôn ngữ, mà còn góp phần hình thành tư duy nghề nghiệp, năng lực tự học, khả năng thích ứng với môi trường làm việc quốc tế và yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tuy nhiên, thực tiễn dạy và học tiếng Anh tại một số nhà trường trong Quân đội vẫn còn bộc lộ

những hạn chế như nội dung giảng dạy còn thiên về lý thuyết, thiếu sự gắn kết với bối cảnh quân sự, phương pháp dạy học chưa thực sự phát huy tính tích cực và năng lực vận dụng của người học. Trước yêu cầu phải sử dụng tiếng Anh trong học tập, nghiên cứu và thực tiễn công tác chuyên môn, việc đổi mới cách tiếp cận dạy học là hết sức cần thiết. Trong đó, dạy học tích hợp được xem là hướng tiếp cận phù hợp, cho phép kết nối giữa kiến thức ngôn ngữ với nội dung chuyên ngành và tình huống thực tiễn, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả học tập. Chính vì vậy, nghiên cứu phát triển năng lực tiếng Anh theo hướng tiếp cận dạy học tích hợp cho học viên các nhà trường trong Quân đội mang ý nghĩa cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn, đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm

Năng lực tiếng Anh (English language proficiency)

Năng lực tiếng Anh được hiểu là khả năng sử dụng ngôn ngữ một cách hiệu quả và phù hợp trong các bối cảnh khác nhau nhằm đạt mục đích giao tiếp. Theo CEFR, năng lực ngoại ngữ bao gồm ba thành tố chính: năng lực ngôn ngữ (linguistic competence), năng lực giao tiếp xã hội – văn hóa (sociolinguistic competence), và năng lực hành dụng (pragmatic competence). Năng lực này được đánh giá thông qua bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

Ở Việt Nam, Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được xem là chuẩn tham chiếu chính thức cho hệ thống giáo dục, nhằm định hướng đào tạo và đánh giá năng lực ngoại ngữ của người học.

Dạy học tích hợp (Integrated instruction)

Theo Fogarty (1991), dạy học tích hợp là “một cách tiếp cận sư phạm nhằm kết nối các lĩnh vực kiến thức, kỹ năng và nội dung nhằm tạo ra trải nghiệm học tập toàn diện và có ý nghĩa”. Dạy học tích hợp có thể diễn ra dưới nhiều hình thức:

Tích hợp trong nội bộ môn học (intra-disciplinary integration)

Tích hợp liên môn (interdisciplinary integration)

Tích hợp xuyên môn (transdisciplinary integration)

Tích hợp kỹ năng và ngôn ngữ (content and language integration)

Trong dạy học ngoại ngữ, mô hình CLIL (Content and Language Integrated Learning) và Task-based Language Teaching (TBLT) là những minh chứng điển hình cho tiếp cận tích hợp.

Năng lực trong giáo dục đại học (Competency-based education)

Theo OECD (2019), năng lực là khả năng sử dụng kiến thức, kỹ năng, thái độ trong các tình huống phức hợp nhằm đạt kết quả mong muốn. Giáo dục đại học hiện đại chuyển từ “truyền thụ kiến thức” sang “phát triển năng lực”, yêu cầu sinh viên có khả năng ứng dụng kiến thức vào thực tiễn và giải quyết vấn đề.

Từ các cách tiếp cận trên, có thể thấy việc phát triển năng lực tiếng Anh cho học viên các nhà trường trong Quân đội cần gắn chặt với đặc thù đào tạo và yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp. Năng lực này không chỉ là khả năng sử dụng ngôn ngữ thông thường mà còn bao gồm việc vận dụng tiếng Anh trong các tình huống chuyên môn như

đọc hiểu tài liệu quân sự, giao tiếp học thuật và hợp tác quốc tế. Do đó, tiếp cận dạy học tích hợp là hướng đi phù hợp nhằm kết hợp giữa ngôn ngữ và nội dung chuyên ngành. Việc vận dụng các mô hình như CLIL hay dạy học theo nhiệm vụ giúp người học vừa phát triển kỹ năng tiếng Anh, vừa nâng cao năng lực nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đào tạo theo định hướng phát triển năng lực trong bối cảnh mới.

2.2. Cấu trúc năng lực tiếng Anh cho sinh viên đại học

Dựa trên các quy định hiện hành về chuẩn năng lực ngoại ngữ trong giáo dục đại học, đặc biệt là Công văn số 5957/BGDĐT-GDDH ngày 20/10/2014 về hướng dẫn tăng cường dạy – học ngoại ngữ trong các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng, cùng với Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, năng lực tiếng Anh của sinh viên được phân chia theo sáu mức độ khác nhau. Hệ thống phân bậc này giúp các trường đại học xây dựng chương trình đào tạo phù hợp, đồng thời hỗ trợ người học định hướng rõ ràng về yêu cầu năng lực ở từng giai đoạn phát triển.

Về kỹ năng Nghe, sinh viên cần có khả năng tiếp nhận và hiểu được các thông tin thực tiễn, quen thuộc, được diễn đạt bằng giọng chuẩn, tốc độ vừa phải và trong ngữ cảnh rõ ràng. Điều này bao gồm việc nhận biết và nắm bắt được các ý chính trong các bài nói, hội thoại hoặc bài thuyết trình ngắn liên quan đến những chủ đề gần gũi như cuộc sống thường ngày, công việc hoặc môi trường học tập. Mức độ yêu cầu không chỉ dừng ở việc hiểu từ vựng cơ bản mà còn hướng đến khả năng phân tích nội dung và suy đoán thông tin dựa trên ngữ cảnh.

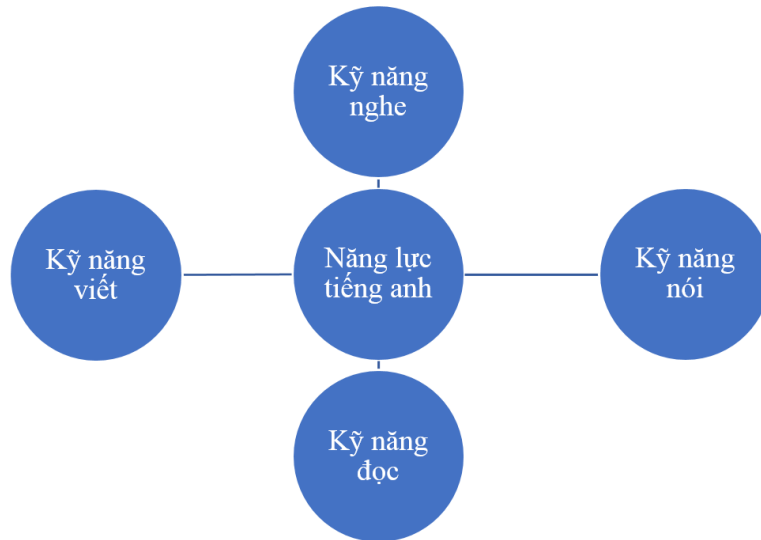
Đối với kỹ năng Nói, sinh viên được kỳ vọng có thể giao tiếp một cách tự tin và tương đối linh hoạt về những chủ đề quen thuộc, ví dụ như sở thích cá nhân, định hướng học tập hay công việc. Người học phải có khả năng trao đổi thông tin, đặt câu hỏi, xác nhận và làm rõ vấn đề trong hội thoại; đồng thời biết trình bày ý kiến cá nhân về các nội dung văn hóa như phim ảnh, sách báo hoặc âm nhạc. Ngoài ra, sinh viên cần tham gia thảo luận về những chủ đề thông dụng mà không cần quá nhiều sự chuẩn bị, thể hiện được quan điểm cá nhân cũng như duy trì mạch hội thoại một cách tự nhiên.

Về kỹ năng Đọc, yêu cầu đặt ra là sinh viên có thể hiểu được các văn bản có nội dung rõ ràng,

cấu trúc mạch lạc liên quan đến lĩnh vực chuyên môn hoặc những chủ đề mà họ quan tâm. Điều này bao gồm việc nhận diện thông tin chính, phân tích luận điểm và hiểu được mục đích giao tiếp của văn bản. Ngoài ra, người học cần có khả năng suy luận, rút ra kết luận từ thông tin được trình bày dưới nhiều dạng văn bản khác nhau như bài báo, tài liệu học thuật hay các đoạn mô tả.

Đối với kỹ năng *Viết*, sinh viên phải có khả năng xây dựng các đoạn văn hoặc bài viết đơn giản

nhưng có tính liên kết chặt chẽ, tập trung vào các chủ đề quen thuộc hoặc những lĩnh vực gắn với mối quan tâm cá nhân. Họ cần biết cách kết nối các ý tưởng độc lập thành một văn bản có bố cục đầy đủ, gồm mở bài, thân bài và kết luận; đồng thời sử dụng từ vựng và cấu trúc ngữ pháp phù hợp để thể hiện rõ ràng thông điệp của mình. Khả năng viết theo các dạng bài khác nhau như mô tả, tường thuật hay trình bày quan điểm cũng được xem là một phần quan trọng trong yêu cầu năng lực.



Hình 1.1. Năng lực tiếng Anh của sinh viên

Nhìn chung, việc phân chia năng lực tiếng Anh theo sáu bậc không chỉ tạo ra chuẩn tham chiếu thống nhất mà còn góp phần định hướng quá trình dạy – học ngoại ngữ trong các trường đại học, giúp sinh viên không chuyên có lộ trình phát triển ngôn ngữ rõ ràng và phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

2.3. Ý nghĩa của phát triển năng lực tiếng Anh theo hướng tiếp cận dạy học tích hợp đối với học viên các nhà trường trong Quân đội

Tiếp cận dạy học tích hợp có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Anh cho học viên các nhà trường trong Quân đội, nhất là trong bối cảnh đổi mới giáo dục theo định hướng phát triển năng lực. Trước hết, dạy học tích hợp góp phần khắc phục tình trạng tách rời giữa việc học ngôn ngữ và vận dụng trong thực tiễn. Thay vì chỉ tập trung vào kiến thức ngữ pháp hay từ vựng một cách rời rạc, cách tiếp cận này cho phép lồng ghép nội dung tiếng Anh với các chủ đề chuyên ngành quân sự, từ đó giúp học viên hiểu rõ hơn ý nghĩa và giá trị ứng dụng của ngôn ngữ trong học tập và công tác. Điều này đặc biệt phù hợp với môi trường quân đội, nơi yêu cầu

cao về tính thực hành, tính chính xác và khả năng xử lý tình huống.

Dạy học tích hợp tạo điều kiện phát triển đồng thời nhiều năng lực cho người học, bao gồm năng lực ngôn ngữ, năng lực chuyên môn và các kỹ năng mềm như tư duy phản biện, làm việc nhóm và giải quyết vấn đề. Khi tham gia vào các hoạt động học tập tích hợp, học viên không chỉ sử dụng tiếng Anh để tiếp nhận thông tin mà còn phải vận dụng để phân tích, trao đổi và xử lý các tình huống có ý nghĩa thực tiễn. Quá trình này góp phần hình thành năng lực giao tiếp mang tính chức năng, giúp người học sử dụng ngôn ngữ một cách linh hoạt, phù hợp với bối cảnh nghề nghiệp trong quân đội.

Một ý nghĩa quan trọng khác của dạy học tích hợp là tăng cường tính chủ động và động cơ học tập của học viên. Khi nội dung học tập gắn liền với chuyên ngành và nhu cầu nghề nghiệp, người học sẽ nhận thức rõ hơn mục tiêu học tập, từ đó hình thành thái độ tích cực và tinh thần tự giác trong học tập. Các nhiệm vụ học tập mang tính thực tiễn như phân tích tài liệu quân sự bằng tiếng

Anh, thảo luận tình huống giả định hay trình bày báo cáo chuyên đề sẽ giúp học viên cảm thấy việc học trở nên thiết thực và có ý nghĩa hơn. Điều này góp phần nâng cao hiệu quả tiếp thu và duy trì hứng thú học tập trong thời gian dài.

Ngoài ra, tiếp cận dạy học tích hợp còn phù hợp với xu hướng quốc tế hóa giáo dục quân sự và yêu cầu hội nhập quốc tế hiện nay. Trong bối cảnh các hoạt động hợp tác quốc phòng ngày càng mở rộng, học viên quân đội cần có khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp học thuật, trao đổi chuyên môn và tham gia các chương trình đào tạo, huấn luyện chung với đối tác nước ngoài. Dạy học tích hợp, đặc biệt thông qua các mô hình như CLIL hay dạy học theo nhiệm vụ, giúp người học từng bước làm quen với việc sử dụng tiếng Anh như một công cụ để tiếp cận tri thức và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, từ đó nâng cao khả năng thích ứng với môi trường làm việc đa ngôn ngữ.

Việc áp dụng dạy học tích hợp còn góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại, lấy người học làm trung tâm. Giảng viên không chỉ đóng vai trò truyền đạt kiến thức mà còn là người thiết kế, tổ chức và hướng dẫn các hoạt động học tập tích cực. Điều này đòi hỏi sự kết hợp linh hoạt giữa các phương pháp như thảo luận nhóm, học theo dự án, mô phỏng tình huống và giải quyết vấn đề, qua đó tạo ra môi trường học tập đa dạng, khuyến khích sự tương tác và sáng tạo của học viên. Đồng thời, việc đánh giá cũng được thực hiện theo hướng toàn diện hơn, chú trọng vào khả năng vận dụng kiến thức trong các bối cảnh cụ thể thay vì chỉ kiểm tra lý thuyết.

Phát triển năng lực tiếng Anh theo hướng tiếp cận dạy học tích hợp góp phần đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại trong tình hình mới. Việc phát triển năng lực tiếng Anh theo hướng tích hợp không chỉ giúp nâng cao trình độ ngoại ngữ mà còn hỗ trợ học viên hình thành năng lực nghề nghiệp toàn diện, sẵn sàng tham gia vào các hoạt động hợp tác quốc tế, tiếp nhận công nghệ mới và thực hiện nhiệm vụ trong môi trường đa dạng, phức tạp. Như vậy, dạy học tích hợp không chỉ là một phương pháp sư phạm mà còn là một định hướng chiến lược trong đổi mới giáo dục quân sự, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đáp ứng yêu cầu phát triển của Quân đội trong thời đại hội nhập.

2.4. Giải pháp phát triển năng lực tiếng Anh theo hướng tiếp cận dạy học tích hợp cho học viên các nhà trường trong Quân đội

Đổi mới chương trình đào tạo theo hướng tích hợp nội dung ngôn ngữ và chuyên ngành quân sự.

Một trong những giải pháp quan trọng là thiết kế lại chương trình đào tạo tiếng Anh theo hướng tích hợp giữa ngôn ngữ và nội dung chuyên ngành quân sự. Thay vì xây dựng chương trình theo hướng tách biệt, cần lồng ghép các chủ đề, tình huống và tài liệu liên quan đến lĩnh vực quốc phòng, an ninh vào nội dung giảng dạy tiếng Anh. Điều này giúp học viên không chỉ học ngôn ngữ mà còn đồng thời tiếp cận kiến thức chuyên môn thông qua ngoại ngữ. Việc phát triển các học phần theo mô hình CLIL cần được chú trọng, trong đó nội dung giảng dạy có thể bao gồm đọc hiểu tài liệu quân sự, phân tích tình huống chiến thuật đơn giản, hoặc trình bày các vấn đề chuyên ngành bằng tiếng Anh. Đồng thời, chương trình cần đảm bảo tính kế thừa và phân hóa theo trình độ, phù hợp với Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc. Việc đổi mới này sẽ tạo nền tảng để hình thành năng lực sử dụng tiếng Anh trong bối cảnh nghề nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu thực tiễn của Quân đội.

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực và năng lực vận dụng của người học

Bên cạnh việc điều chỉnh chương trình, cần đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học theo hướng tích hợp, lấy người học làm trung tâm. Các phương pháp như dạy học theo nhiệm vụ, học theo dự án, mô phỏng tình huống hay thảo luận nhóm cần được áp dụng linh hoạt trong giảng dạy tiếng Anh. Thông qua các hoạt động này, học viên được đặt vào các tình huống gần với thực tiễn công tác quân sự, buộc phải sử dụng tiếng Anh để giải quyết vấn đề, trao đổi thông tin và trình bày quan điểm. Điều này không chỉ giúp nâng cao kỹ năng ngôn ngữ mà còn phát triển tư duy phản biện, khả năng làm việc nhóm và kỹ năng giao tiếp chuyên nghiệp. Giảng viên đóng vai trò là người tổ chức, hướng dẫn và hỗ trợ, thay vì chỉ truyền đạt kiến thức. Việc kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, giữa học trên lớp và trải nghiệm thực tiễn sẽ góp phần nâng cao hiệu quả học tập và giúp học viên hình thành năng lực sử dụng tiếng Anh một cách linh hoạt, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

Tăng cường xây dựng môi trường học tập tích hợp và ứng dụng công nghệ trong dạy học

Môi trường học tập đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển năng lực tiếng Anh theo

hướng tích hợp. Các nhà trường cần xây dựng môi trường học tập đa dạng, tạo điều kiện cho học viên sử dụng tiếng Anh thường xuyên trong các hoạt động học tập và sinh hoạt. Việc tổ chức các câu lạc bộ tiếng Anh, diễn đàn học thuật, hội thảo chuyên đề bằng tiếng Anh hoặc các cuộc thi học thuật sẽ góp phần tạo động lực và cơ hội thực hành cho người học. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học, như sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS), tài liệu số, video bài giảng, và các nền tảng học tập trực tuyến. Công nghệ không chỉ hỗ trợ việc tiếp cận nguồn học liệu phong phú mà còn tạo điều kiện cho việc tổ chức các hoạt động học tập tích hợp linh hoạt, vượt ra ngoài không gian lớp học truyền thống. Điều này giúp nâng cao tính tương tác, cá nhân hóa việc học và tăng cường khả năng tự học của học viên.

Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực và gắn với thực tiễn

Đổi mới kiểm tra, đánh giá là yếu tố then chốt nhằm đảm bảo hiệu quả của dạy học tích hợp. Cần chuyển từ đánh giá chủ yếu dựa trên kiểm tra kiến thức sang đánh giá năng lực vận dụng tiếng Anh trong các tình huống cụ thể. Các hình thức đánh giá đa dạng như bài thuyết trình, dự án học tập, bài tập tình huống, hoặc phỏng vấn bằng tiếng Anh cần được áp dụng nhằm phản ánh đúng năng lực của người học. Nội dung đánh giá cũng cần gắn với bối cảnh quân sự, chẳng hạn như đọc hiểu tài liệu chuyên ngành, trình bày báo cáo hoặc tham gia thảo luận về các vấn đề liên quan đến quốc phòng. Đồng thời, cần kết hợp giữa đánh giá của giảng viên, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng để tạo ra cái nhìn toàn diện về quá trình học tập. Việc xây dựng tiêu chí đánh giá rõ ràng, minh bạch theo chuẩn đầu ra sẽ giúp định hướng hoạt động học tập và nâng cao ý thức tự rèn luyện của

học viên. Qua đó, việc đánh giá không chỉ là công cụ đo lường mà còn trở thành động lực thúc đẩy phát triển năng lực tiếng Anh một cách bền vững.

III. KẾT LUẬN

Phát triển năng lực tiếng Anh cho học viên các nhà trường trong Quân đội theo hướng tiếp cận dạy học tích hợp là yêu cầu khách quan, có ý nghĩa thiết thực cả về lý luận và thực tiễn. Trong bối cảnh nhiệm vụ xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, tiếng Anh không chỉ là một môn học ngoại ngữ thông thường mà còn là công cụ quan trọng để học viên tiếp cận tri thức quân sự hiện đại, khai thác tài liệu chuyên ngành, tham gia trao đổi học thuật và thực hiện nhiệm vụ trong môi trường đa ngôn ngữ, đa văn hóa. Vì vậy, việc tổ chức dạy học tiếng Anh cần được chuyển mạnh từ cách tiếp cận truyền thụ đơn lẻ sang tiếp cận tích hợp giữa ngôn ngữ với nội dung chuyên ngành, giữa lý thuyết với thực hành, giữa học tập trên lớp với trải nghiệm thực tiễn.

Các giải pháp được đề xuất trong bài viết cho thấy muốn nâng cao hiệu quả phát triển năng lực tiếng Anh thì cần có sự đổi mới đồng bộ từ chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, môi trường học tập đến kiểm tra, đánh giá. Trong đó, chương trình phải đảm bảo tính tích hợp và định hướng nghề nghiệp; phương pháp dạy học cần phát huy vai trò chủ thể của học viên; môi trường học tập phải tạo cơ hội sử dụng tiếng Anh thường xuyên; còn đánh giá phải phản ánh đúng khả năng vận dụng trong tình huống thực tiễn. Có thể khẳng định rằng, dạy học tích hợp là hướng đi phù hợp, góp phần hình thành ở học viên không chỉ năng lực tiếng Anh mà còn năng lực tư duy, khả năng thích ứng và bản lĩnh nghề nghiệp, đáp ứng tốt hơn yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao trong tình hình mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. *Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam*. 2014.
 Bộ Giáo dục và Đào tạo. *Công văn số 5957/BGDĐT-GDĐH ngày 20/10/2014 về hướng dẫn tăng cường dạy – học ngoại ngữ trong các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng*. 2014.
 Council of Europe. *Common European Framework of Reference for Languages: Learning, teaching, assessment – Companion volume*. 2020.
 Fogarty, R. *The mindful school: How to integrate the curricula*. Skylight Publishing. 1991.
 OECD. *The future of education and skills: Education 2030*. OECD Publishing. 2019.